

Chủ đề 17:

ĐẶC ĐIỂM ĐẤT VIỆT NAM

(Số tiết thực hiện: 1 tiết)

I) Đặc điểm chung của đất Việt Nam:

1) Đất nước ta rất đa dạng, phức tạp, thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của thiên nhiên Việt Nam:

- Nước ta có nhiều loại đất khác nhau: Đất vùng đồi núi, đất vùng đồng bằng, đất vùng ven biển.

- Do nhiều nhân tố tạo thành: Đá mẹ, địa hình, khí hậu, thủy văn, sinh vật và sự tác động của con người.

2) Nước ta có 3 nhóm đất chính:

Nhóm đất	Đất Feralit	Đất mùn núi cao	Đất bồi tụ phù sa
Nơi phân bố	Vùng đồi núi thấp	Trên núi cao	Vùng đồng bằng, ven biển
Tỉ lệ diện tích	65%	11%	24%
Đặc tính chung và giá trị sử dụng.	<p>- Chua, nghèo chất dinh dưỡng, nhiều sét.</p> <p>- Đất có màu đỏ vàng do chứa nhiều hợp chất sắt, nhôm, thường tích tụ kết vón thành đá ong => Đất xấu ít có giá trị đối với trồng trọt.</p> <p>- Đất hình thành trên đá Badan, đá vôi có màu đỏ sẫm hoặc đỏ vàng, có độ phì cao, thích hợp với nhiều loại cây công nghiệp.</p>	<p>- Hình thành dưới rừng cận nhiệt đới hoặc ôn đới.</p> <p>- Có giá trị lớn đối với việc trồng và bảo vệ rừng đầu nguồn</p>	<p>- Chiếm diện tích rộng lớn, phì nhiêu: Tơi, xốp, ít chua, giàu mùn...</p> <p>- Chia thành nhiều loại, phân bố ở nhiều nơi: Đất trong đê, đất ngoài đê, đất phù sa ngọt, đất mặn, đất chua phèn...</p> <p>- Nhìn chung rất thích hợp trồng lúa, hoa màu và cây ăn quả, cây công nghiệp ngắn ngày...</p>

II) Vấn đề sử dụng và cải tạo đất ở Việt Nam:

- Đất là tài nguyên hết sức quý giá.
- Thực trạng:
 - + Nhiều vùng đất được cải tạo và được sử dụng có hiệu quả.
 - + Tuy nhiên vẫn còn nhiều điều chưa hợp lí, tài nguyên đất bị giảm sút .
- Biện pháp bảo vệ:
 - + Ban hành luật đất đai để sử dụng và bảo vệ đất ngày càng tốt hơn.
 - + Sử dụng đất hợp lí, có hiệu quả:
 - + Chống xói mòn, rửa trôi, bạc màu đất ở miền đồi núi.
 - + Cải tạo đất chua, mặn, phèn ở vùng đồng bằng ven biển.

Chủ đề 18:

ĐẶC ĐIỂM SINH VẬT VIỆT NAM

(Số tiết thực hiện: 2 tiết)

I. Đặc điểm sinh vật Việt Nam

1. Đặc điểm chung

- Sinh vật rất phong phú và đa dạng về thành phần loài và hệ sinh thái do các điều kiện sống cần và đủ cho sinh vật khá thuận lợi
- Nước ta có 14600 loài thực vật, 11200 loài và phân loài động vật. Nhiều loài được ghi trong sách đỏ Việt Nam.

2. Sự đa dạng về hệ sinh thái

Nước ta có nhiều hệ sinh thái khác nhau, phân bố khắp mọi miền:

- Vùng đất triều bãi cửa sông, ven biển phát triển rừng ngập mặn.
- Vùng đồi núi phát triển hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa với nhiều biến thể: rừng kín thường xanh, rừng rụng lá mùa khô, rừng ôn đới núi cao...
- Các khu bảo tồn thiên nhiên và vườn quốc gia: Ba Bể (Bắc Kạn), Cát Bà(Hải Phòng), Cúc Phương(Ninh Bình), Bạch Mã (TT-Huế), Nam Cát Tiê(Đồng Nai)....
- Các hệ sinh thái nông nghiệp ngày càng mở rộng và lấn át hệ sinh thái tự nhiên.

II. Bảo vệ tài nguyên sinh vật Việt Nam

1. Giá trị của tài nguyên sinh vật:

- Cung cấp lâm sản cho công nghiệp chế biến, dược liệu
- Là tài nguyên du lịch tự nhiên hấp dẫn
- Tài nguyên sinh vật có khả năng phục hồi và phát triển

2. Nguyên nhân suy giảm và sự cần thiết phải bảo vệ tài nguyên sinh vật

- Nguyên nhân: do tác động của con người, nhiều hệ sinh thái tự nhiên bị tàn phá, biến đổi và suy giảm về chất lượng và số lượng
- Bảo vệ tài nguyên sinh vật là trách nhiệm của mọi người.